

Số: 18 /2020/BC-GSVĐTTC
No: 18 /2020/BC-GSVĐTTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020
HaNoi, 17 month 1 year 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2019)
(Year 2019)

Kính gửi::
To:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- The State Securities Commission
- The Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty đại chúng/Name of listing company: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex/ Vinaconex Power Development & Contrustion Investment, JSC
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 19, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội/ 19th floor, Vinaconex Building, 34 Lang Ha, Dong Da, Ha Noi
- Điện thoại/Telephone:: 024.62699988 Fax: 024.62699977
- Email: vinaconexpc@gmail.com
- Vốn điều lệ/Charter capital: 569.999.930.000 đồng
- Mã chứng khoán/Securities code: VCP
- Sàn giao dịch/ Stock Exchange: UPcom

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

1. Thông tin về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019/ Information on meeting of the General Meeting of Shareholders 2019:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông tiến hành phiên họp thường niên và nhiệm kỳ 2019-2024 vào ngày 16/03/2019 và ban hành Nghị quyết, quyết định với các nội dung chủ yếu như sau/ In 2019, the General Meeting of Shareholders conducted the annual meeting and the term 2019-2024 on March 16, 2019 and issued the Resolutions, decisions with the following main contents:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết số 01/2019/NQ- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024/ Resolution No. 01/2019/NQ-DHĐCĐ Annual General Meeting of Shareholders in 2019 and term 2019-2024	16/03/2019	- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019/ Approval on Reports of the Board of Directors of the Company on the results of the implementation of the business plan in 2018 and the Business Plan in 2019. - Thông qua báo cáo hoạt động đầu tư của Công ty năm 2018 và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2019/ Approve the Company's investment activities report in 2018 and expected investment Plan in 2019. - Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả

			hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2019-2024; kế hoạch hoạt động đầu tư của Công ty nhiệm kỳ 2019-2024/ <i>Approval on Reports of the Board of Directors on the results of business activities, investment of the Company for the term of 2014-2019 and the direction of the business plan of the Company for the term of 2019-2024; Investment plan of the Company for the term of 2019-2024.</i> - Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019; định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư nhiệm kỳ 2019-2024/ <i>Approval on Reports of the Board of Management in 2018, for the term 2014-2019; Plan of business and investment activities for the term 2019-2024.</i> - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019/ <i>Approval on Reports of the Supervisors Board on the results of operations in 2018, summarizing the term 2014-2019.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 và thống nhất lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán: KPMG, Deloitte, EY để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty/ <i>Approval on the 2018 Financial Statements and select one of the auditing companies: KPMG, Deloitte, EY to audit the 2019 financial statements for the Company.</i> - Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty và phương án khen thưởng khi thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019/ <i>Approval on 2018 profit distribution after tax and the plan for rewarding when it exceeds the production and business plan in 2019.</i> - Thông qua kết quả thực hiện chi trả thù lao năm 2018 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019/ <i>Approving the results of the remuneration payment in 2018 and the remuneration plan of the Board of Management, Supervisors Board in 2019.</i> - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2019/ <i>Approval on internal regulations on corporate governance in 2019.</i> - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty/ <i>Approval on amending the company charter.</i> - Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019/ <i>Approval on result of offering shares to increase charter capital in 2019.</i>
--	--	--	---

			- Thông qua số lượng và kết quả bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024/ <i>Approving the number and results of election of members of the Board of Management and Supervisory Board for the term 2019-2024.</i>
--	--	--	--

2. Thông tin về Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019/ Information on meeting of Extraordinary General Meeting of Shareholders 2019:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHCD được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ The Resolutions No.01/2019/NQ-ĐHCD was adopted in the form of written opinion of shareholder	28/11/2019	- Thông qua nội dung điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty/ <i>Approving the adjustment of the Company's 2019 Business Plan</i>

II. Hội đồng quản trị/ Board of Management

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

- Nhiệm kỳ 2014-2019: 2 cuộc họp/ Term 2014-2019: 2 meetings
- Nhiệm kỳ 2019-2024: 5 cuộc họp/ Term 2019-2024: 5 meetings

STT No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for abs
Nhiệm kỳ 2014-2019/ Term 2014-2019						
1	Ông/Mr. Vương Hoàng Minh	CT HĐQT/ Chairman		2/2	100%	
2	Ông/Mr. Phạm Bảo Long	UV HĐQT, TGD/ Member of BOM, General Director		2/2	100%	
3	Ông/Mr. Lê Văn An	UV HĐQT/ Member of BOM	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	
4	Ông/Mr. Nguyễn Tuấn Cường	UV HĐQT/ Member of BOM	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	
5	Ông/Mr. Thân Thế Hà	UV HĐQT/ Member of BOM	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	

6	Ông/Mr. Vũ Đức Quang	UV HĐQT/ <i>Member of BOM</i>	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/ 2019	1/2	50%	Đi công tác, có gửi ý kiến đối với các nội dung cuộc họp HĐQT bằng văn bản/ <i>Business trip, vote in document</i>
Nhiệm kỳ 2019-2024/ Term 2019-2024						
1	Ông/Mr. Dương Văn Mậu	CT HĐQT/ <i>Chairman</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/ 2019	5/5	100%	
2	Ông/Mr. Vũ Ngọc Tú	Phó CT HĐQT/ <i>Vice President</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/ 2019	4/5	100%	Đi công tác, có gửi ý kiến đối với các nội dung cuộc họp HĐQT bằng văn bản/ <i>Business trip, vote in document</i>
3	Ông/Mr. Vương Hoàng Minh	UV HĐQT, TGD/ <i>Member of BOM, General Director</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/ 2019	5/5	100%	
4	Ông/Mr. Nguyễn Hữu Tới	UV HĐQT/ <i>Member of BOM</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/ 2019	4/5	100%	Đi công tác và ủy quyền cho ông Dương Văn Mậu/ <i>Business trip, authorize Chairman to vote</i>
5	Ông/Mr. Phạm Bảo Long	UV HĐQT, Phó TGD/ <i>Member of BOM, Deputy General Director</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/ 2019	5/5	100%	

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty/ Supervision by the BOM over
The Board of General Directors:**

- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT, tìm kiếm các phương án kinh doanh có hiệu quả, nâng cao hiệu quả SXKD của doanh nghiệp/ *Assessing the business situation in 2019 in the regular meetings of the Board of Management, looking for business plans, improving the efficiency of business and production of enterprises.*
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 16/03/2019/ *Successfully organized the Annual General Meeting of Shareholders on March 16, 2019.*
- Đã thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông vào ngày 28/11/2019/ *Has taken the opinion of shareholders in writing to pass the decision of the General Meeting of Shareholders on November 28, 2019.*
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty/ *Strengthening the management, close supervision and timely direction of production and business activities of the Board of Directors.*

- HĐQT liên tục giám sát, chỉ đạo sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đề ra/ *The Board of Management continuously supervises and directs the implementation of the targets set by the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2019.*
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước/ *Examine the compliance and compliance with the provisions of the Enterprise Law, the company's Charter and the current regulations of the State.*
- HĐQT đã ban hành các văn bản, quy chế quản lý nội bộ theo các văn bản Pháp luật và điều lệ Công ty. Các quy định này phù hợp với quy định đồng thời tạo tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động SXKD của tập thể, cá nhân/ *The Board of Management has issued documents, internal management regulations according to the legal documents and the Company's charter. These regulations are in line with the regulations and create initiative and creativity in production and business activities of collectives and individuals.*
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao/ *The Board of Management and the Supervisory Board have coordinated with the Board of Directors to carry out the assigned tasks well.*

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees:

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, từng lĩnh vực cụ thể được giao cho các thành viên HĐQT phụ trách trực tiếp/ *The company does not set up subcommittees under the Board of Management, each specific field is assigned to the Board members directly in charge.*

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị/ Resolutions/Decisions of the Board of Management:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	NQ phiên thứ 23 nhiệm kỳ 2014-2019/	14/01/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOD.</i>
2	NQ phiên thứ 24 nhiệm kỳ 2014-2019	25/02/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOD.</i>
3	Số 01/2019/NQ-HĐQT	30/01/2019	Nghị quyết V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019/ <i>Resolution on organizing the Annual General Meeting of Shareholders 2019.</i>
4	Số 01A/2019/NQ-HĐQT	30/01/2019	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2019/ <i>Approval on the shareholder book closing date for attendance of the Annual General Meeting of Shareholders 2019.</i>
5	NQ phiên thứ nhất nhiệm kỳ 2019-2024	20/03/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOM.</i>
6	NQ phiên thứ hai nhiệm kỳ 2019-2024	13/05/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOM.</i>
7	NQ phiên thứ ba nhiệm kỳ 2019-2024	12/07/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOM.</i>
8	NQ phiên thứ tư nhiệm kỳ 2019-2024	08/10/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOM.</i>
9	NQ phiên thứ năm nhiệm kỳ 2019-2024	07/11/2019	Họp định kỳ HĐQT/ <i>Periodic meeting of the BOM.</i>
10	Số 03/2019/NQ-HĐQT	27/06/2019	Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền mặt/ <i>Paid 2018 second dividends to shareholder in cash.</i>
11	Số 04/2019/NQ-HĐQT	17/09/2019	Thông qua miễn nhiệm Phó TGD/ <i>Approval on dismissing Deputy General Directors.</i>
12	Số 04/2019/NQ-HĐQT	09/10/2019	NQ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2019/ <i>Resolution on collecting shareholder's opinions in writing to approve the adjustment of business and production plan in 2019.</i>
13	Số 02/2019/QĐ-HĐQT	15/01/2019	Điều chỉnh mức lương chuẩn cho năm 2019 của Công ty/ <i>Adjusting the standard salary for the Company in 2019.</i>
14		25/02/2019	Sửa đổi một số điều trong Quy chế tiền lương, tiền thưởng

	Số 07/2019/QĐ-HĐQT		CBCNV Công ty/ Amending some articles in the Regulations on salaries and bonuses of the Company's employees.
15	Số 08/2019/QĐ-HĐQT	28/02/2019	Thành lập Ban giám sát và đầu tư tài chính/ Establishment of supervision and financial investment board.
16	Số 10/2019/QĐ-HĐQT	07/03/2019	Thành lập Hội đồng lương Công ty/ Establishment of the Company Salary Council.
17	Số 12/2019/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Bổ nhiệm chức vụ Phó chủ tịch HĐQT Công ty/ Appointed BOM Vice President.
18	Số 13/2019/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Thời gian nhiệm vụ TGD Công ty/ Dismissing General Director.
19	Số 14/2019/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Bổ nhiệm TGD Công ty/ Appointing the General Director.
20	Số 15/2019/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Bổ nhiệm Phó TGD Công ty/ Appointing Deputy General Director
21	Số 17/2019/QĐ-HĐQT	21/03/2019	Phê duyệt ND hoạt động cấp nước hồ Cửa Đạt/ Approving the operation of water supply in Cua Dat lake.
22	Số 18/2019/QĐ-HĐQT	10/04/2019	Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng kỷ luật Công ty/ Establishment of the Council for Discipline Emulation and Reward.
23	Số 21/2019/QĐ-HĐQT	27/05/2019	Ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của HĐQT/ Promulgating regulations and organizing activities of the BOD.
24	Số 24/2019/QĐ-HĐQT	27/06/2019	Quyết định thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền/ Decision to pay 2018 cash dividends(the second time)
25	Số 27A/2019/QĐ-HĐQT	01/11/2019	Quy chế tiền lương tiền thưởng và đánh giá, xếp loại lao động Công ty/ Regulations of salary and bonus, evaluation and classification of employees of the Company.
26	Số 28/2019/QĐ-HĐQT	12/11/2019	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ Establish the voting committee to collect shareholders' opinions in writing.
27	Số 29/2019/QĐ-HĐQT	14/11/2019	Ban hành quy chế người đại diện Công ty P&C/ Promulgating regulations on representatives of P&C Company.

III. Ban kiểm soát/ Supervisory Board

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS/ Members of Supervisory Board	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
Nhiệm kỳ 2014-2019/ Term 2014-2019						
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Kim Loan	TB KS/ Head of Supervisory Board	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	
2	Bà/Ms. Nguyễn Phương Mai	TV BKS/ member of Supervisory	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày	2/2	100%	

		<i>Board</i>	16/03/2019			
3	Ông/Mr. Vũ Văn Mạnh	TV BKS/ <i>member of Supervisory Board</i>	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	
4	Bà/Ms. Nguyễn Quỳnh Chi	TV BKS/ <i>member of Supervisory Board</i>	Miễn nhiệm (dismissed) kể từ ngày 16/03/2019	2/2	100%	
Nhiệm kỳ 2019-2024/ Term 2019-2024						
1	Ông/Mr. Trịnh Nguyên Khánh	TB KS/ <i>Head of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/2019	5/5	100%	
2	Bà/Ms. Nguyễn Thị Quỳnh Trang	TV BKS/ <i>member of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/2019	4/5	80%	Đi công tác/ <i>Business trip</i>
3	Bà/Ms. Nguyễn Quỳnh Chi	TV BKS/ <i>member of Supervisory Board</i>	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/2019	5/5	100%	

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát/ Surveillance activities of the Supervisory Board

- Kiểm tra, rà soát các tờ trình của Tổng Giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2019, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được, những chỉ tiêu chưa đạt có phân tích nguyên nhân cụ thể/ *Checking and reviewing the reports of the General Director, Resolutions and Decisions of the Board of Management to implement the Resolution of the General Meeting of Shareholders in 2019, assessing in detail the achieved targets, the unfulfilled targets with specific cause analysis.*

- Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trong cả năm; Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện đầu tư trong năm; Kiểm soát chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; Về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty trong năm 2019/ *The Supervisory Board held the inspection and control of the implementation of the contents of the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2019 throughout the year; Control the implementation of business plans, make investment in the year; Control accounting records and books of the Company; The situation of debt management and solvency; Regarding the management of asset exploitation, revenue and expenses to analyze the factors affecting business results and investment, promptly propose recommendations to the Company in 2019.*

- Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát; tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác cụ thể trong năm, có xác định nội dung trọng điểm cho từng giai đoạn, đầu tư hay vận hành để xác định nội dung kiểm soát phù hợp, Ban Kiểm soát đã cùng tham gia với các kỳ họp của HĐQT và định kỳ kiểm tra trực tiếp/ *The Supervisory Board has implemented its operations in accordance with the Regulation on organization and operation of the Supervisory Board; focusing on inspecting and supervising production and business activities and investment of the Company, the Supervisory Board has planned, built a specific work program during the year, identified key content for each period, invested or operating to determine the appropriate control content, the Supervisory Board has participated in meetings of the Board of Management and periodically checked business activities.*

IV. Đào tạo về Quản trị Công ty/ Training on corporate governance.

Công ty đã cử các cán bộ lãnh đạo tham gia các khoá học về quản trị Công ty để nâng cao năng lực trong quản trị doanh nghiệp/ *The company has sent leading officials to attend courses on corporate governance to improve corporate governance capabilities.*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law and transactions of affiliated persons of the Company with the Company.*

1. Danh sách người có liên quan của Công ty/ *List of affiliated persons of the Company:*

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*/ <i>NSH No. *</i>	Ngày cấp CMN D/ ĐKK D/ <i>date of issue</i>	Nơi cấp CMND/ ĐKKD/ <i>place of issue</i>	Địa chỉ/ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	Dương Văn Mậu	CT HĐQT/ <i>Chairman</i>	013269983	16/04/2010	CA Hà Nội	KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Hà Nội	0	0	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/2019
1.1	Dương Xuân Hoàn					Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Bố đẻ/ <i>Father</i>
1.2	Đào Thị Nhuận					Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>
1.3	Bùi Thị Thanh Hương					KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Hà Nội			Vợ/ <i>Wife</i>
1.4	Dương Hương Ly					KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Hà Nội			Con/ <i>Daughter</i>
1.5	Dương Minh Khang					KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Hà Nội			Con/ <i>Son</i>
1.6	Dương Thị Hồng					Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Chị/ <i>Sister</i>
1.7	Dương Thị Duyên					Hà Đông, Hà Nội			Em/ <i>Sister</i>
1.8	Dương Thị Hạnh					Long Biên, Hà Nội			Em/ <i>Sister</i>
2	Vũ Ngọc Tú	Phó CT HĐQT/ <i>Vice President</i>	024089000183	22/06/2017	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	KĐT Vinhomes Riverside, quận Long Biên, Hà Nội	0	0	Bổ nhiệm (appointed) kể từ ngày 16/03/2019
2.1	Vũ Văn Đắc					quận Long Biên, Hà			Bố đẻ/ <i>Father</i>

						Nội			
2.2	Nguyễn Thị Thoa					quận Long Biên, Hà Nội			Mẹ đẻ/ Mother
2.3	Vũ Minh Hiếu					quận Long Biên, Hà Nội			Em trai /Brother
2.4	Lương Minh Thuý					KĐT Vinhomes Riverside, quận Long Biên, Hà Nội			Vợ/ Wife
2.5	Vũ My An					KĐT Vinhomes Riverside, quận Long Biên, Hà Nội			Con/ Daughter
3	Vương Hoàng Minh	UV HĐQT, TGD/ Member of BOM, General Director	017000162	25/11/2008	CA Hà Nội	Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	1.000.839	1,76	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/2019
3.1	Vương Đình Vượng					Cây Giấy, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
3.2	Hoàng Thị Phương Đông					Cây Giấy, Hà Nội			Mẹ đẻ/ Mother
3.3	Phạm Thị Khánh					Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	186.364	0.33	Vợ Wife
3.4	Vương Hoàng Bảo Long					Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	4.000	0,007	Con/ Son
3.5	Vương Hoàng Long					Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Son
4	Phạm Bảo Long	UV HĐQT, Phó TGD/ Member of BOM, Deputy General Director	026074000025	21/06/2018	Cục CS ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	543.308	0.953	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/2019
4.1	Phạm Bảo Ngân					Đống Đa, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
4.2	Nguyễn Thị Phúc					TX Phúc Yên, Vĩnh Phúc			Mẹ đẻ/ Mother
4.3	Phạm Bảo Ngọc					Đống Đa, Hà Nội			Chị gái /Sister
4.4	Phạm Bảo Phượng					Đống Đa, Hà Nội			Em gái/ Sister
4.5	Phạm Hùng Vỹ					TX Phúc Yên, Vĩnh Phúc			Em trai/ Brother
4.6	Đình Thái Hà					Khuong Trung,	0	0	Vợ/ Wife

						Thanh Xuân, Hà Nội			
4.7	Phạm Thiên Bảo Nguyễn					Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Son
4.8	Phạm Thiên Thảo Nguyễn					Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Daughter
4.9	Phạm Bảo Trí Nguyễn					Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Son
5	Nguyễn Hữu Tới	UV HĐQT/ Member of BOM	013215424	07/07/ 2009	CA Hà Nội	Khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/ 2019
5.1	Nguyễn Hữu Tinh					Gia Viễn, Ninh Bình			Bố đẻ/ Father
5.2	Lê Thị Gồ					Gia Viễn, Ninh Bình			Mẹ đẻ/ Mother
5.3	Đinh Thị Hằng					ĐTM Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Vợ/ Wife
5.4	Nguyễn Thị Thu Hà					ĐTM Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Con/ Daughter
5.5	Nguyễn Thị Nguyệt Mình					ĐTM Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Con/ Daughter
5.6	Nguyễn Thị Thái					Gia Viễn, Ninh Bình			Chị/ Sister
5.7	Nguyễn Hữu Chấn					Nam Định			Anh/ Brother
5.8	Nguyễn Hữu Minh					Gia Viễn, Ninh Bình			Em/ Brother
5.9	Nguyễn Hữu Tấn					Gia Viễn, Ninh Bình			Em/ Brother
5.10	Nguyễn Hữu Giang					Nam Định			Em/ Brother
6	Trịnh Nguyên Khánh	TB KS/ Head of Supervisory Board	0150820001 95	12/12/ 2017	Cục CS ĐKQL cư trú &DLQG về dân cư	Hồng Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/ 2019
6.1	Trịnh Nguyên Cường					Hồng Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
6.2	Nguyễn Thị Thanh					Hồng Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Mẹ đẻ/ Mother
6.3	Trịnh Khánh Dung					quận Hoàng Mai, Hà Nội			Em gái/ Sister
6.4	Nguyễn Thị Thu Thủy					huyện Thanh Trị, Hà Nội			Vợ/ Wife

6.5	Trịnh Khánh Hà					huyện Thanh Trì, Hà Nội			Con/ Daughter
6.6	Trịnh Hải Nam					huyện Thanh Trì, Hà Nội			Con/ Son
7	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	TV BKS/ member of Supervisory Board	013475029	23/09/ 2011	CA Hà Nội	KĐT Royalcity, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/ 2019
7.1	Nguyễn Đăng Bình					Thanh Xuân, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
7.2	Trần Bích Nết					Thanh Xuân, Hà Nội			Mẹ đẻ/ Mother
7.3	Đặng Minh Đức					KĐT Royalcity, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Chồng/ Husband
7.4	Đặng Minh Anh					KĐT Royalcity, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Daughter
7.5	Đặng Minh Quang					KĐT Royalcity, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Son
7.6	Nguyễn Hồng Liên					Thanh Xuân, Hà Nội			Chị gái/ Sister
8	Nghiêm Quỳnh Chi	TV BKS/ member of Supervisory Board	012179679	15/12/ 2005	CA Hà Nội	Giang Văn Minh, Hà Nội	85.000	0.15	Bổ nhiệm (appointe d) kể từ ngày 16/03/ 2019
8.1	Nghiêm Xuân Hùng					Thanh Xuân, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
8.2	Nghiêm Việt Anh					Thanh Xuân, Hà Nội			Anh trai /Brother
8.3	Đỗ Anh Tuấn					Giang Văn Minh, Hà Nội			Chồng Husband
8.4	Đỗ Hà Vi					Giang Văn Minh, Hà Nội			Con/ Daughter
8.5	Đỗ Anh Phong					Giang Văn Minh, Hà Nội			Con/ Son
9	Ngô Mạnh Cường	Phó TGD/ Deputy General Director	174509877	04/10/ 2012	CA Thanh Hoá	P Điện Biên, Tỉnh Thanh Hoá	55.200	0.096	Miễn nhiệm (dismis sion) kể từ ngày

									01/10/2019
9.1	Ngô Văn Ích					Thái Nguyên			Bố đẻ/ <i>Father</i>
9.2	Ngô Mai Phương					Thái Nguyên			Em gái/ <i>Sister</i>
9.3	Ngô Thu Thủy					Thái Nguyên			Em gái/ <i>Sister</i>
9.4	Ngô Mạnh Dũng					Thái Nguyên			Em trai/ <i>Brother</i>
9.5	Phan Minh Đạt					P Điện Biên, Tỉnh Thanh Hoá			Vợ/ <i>Wife</i>
9.6	Ngô Khánh Hưng					P Điện Biên, Tỉnh Thanh Hoá			Con/ <i>Son</i>
9.7	Ngô Nhật Anh					P Điện Biên, Tỉnh Thanh Hoá			Con/ <i>Son</i>
10	Đỗ Vương Cường	Phó TGD/ Deputy General Director	0010800168 69	24/02/ 2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	47.500	0.084	
10.1	Đỗ Đức Hạnh					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Bố đẻ/ <i>Father</i>
10.2	Vương Thị Kế					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Mẹ đẻ <i>Mother</i>
10.3	Vũ Thùy Dương					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ/ <i>Wife</i>
10.4	Đỗ Diệp Anh					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ <i>Daughter</i>
10.5	Đỗ Quốc Bảo					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ <i>Son</i>
10.6	Đỗ Thị Thanh Huyền					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Chị gái/ <i>Sister</i>
10.7	Đỗ Trung Kiên					Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Em trai/ <i>Brother</i>
11	Nguyễn Văn Bình	KTT/ Chief Accountant	0260780013 73	28/06/ 2016	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu TT Học viện Tài chính, , Q Bắc Từ Liêm, HN	101.064	0.177	
11.1	Nguyễn Văn Luận					Từ Liêm, Hà Nội			Bố đẻ/ <i>Father</i>
11.2	Nguyễn Thị Quyết					Vĩnh Phúc			Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>
11.3	Nguyễn Văn Chính					Từ Liêm, Hà Nội			Em trai/ <i>Brother</i>
11.4	Nguyễn Thị Thanh Thủy					Từ Liêm, Hà Nội			Em gái/ <i>Sister</i>

11.5	Phạm Thị Thu Uyên					Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ/ Wife
11.6	Nguyễn Ngọc Chi Mai					Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Daughter
11.7	Nguyễn Chí Thanh					Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Son
11.8	Nguyễn Thanh Phong					Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Son
12	Lê Văn An	UV HĐQT/ Member of BOM	010391635	31/10/ 2011	CA Hà Nội	KTT Đại học GT, Ngọc Khánh, HN	63.800	0.11	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
12.1	Nguyễn Thị Thêm					KTT Đại học GT, Ngọc Khánh, HN			Vợ/ Wife
12.2	Lê Thu Hoài					KTT Đại học GT, Ngọc Khánh, HN			Con/ Daughter
12.3	Lê Tuấn Anh					KTT Đại học GT, Ngọc Khánh, HN			Con/ Son
13	Nguyễn Tuấn Cường	UV HĐQT/ Member of BOM	0010600138 09	13/11/ 2017	CA Hà Nội	P.Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trung, Hà Nội	35.000	0.061	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
13.1	Nguyễn Thế Nhân					P.Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trung, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
13.2	Nguyễn Bích Thu					Nguyễn Lương Bằng, Hà Nội	5.000	0.008	Chị gái/ Sister
13.3	Nguyễn Thị Mai Anh					Q. Hai Bà Trung, Hà Nội			Vợ/ Wife
13.4	Nguyễn Thị Mai Trang					Q. Hai Bà Trung, Hà Nội			Con/ Daughter
13.5	Nguyễn Thị Mai Khanh					Q. Hai Bà Trung, Hà Nội			Con/ Daughter
13.6	Nguyễn Gia Thịnh					Q. Hai Bà Trung, Hà Nội			Con/ Son
14	Thân Thế Hà	UV HĐQT/ Member of BOM	0010690051 73	03/11/ 2015	Cục CS ĐKQL cư trú &DLQG về dân cư	P Nam Đông, Đống Đa, HN	35.000	0.061	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
14.1	Thân Thế Xương					P Nam Đông, Đống			Bố đẻ/ Father

						Đa, HN			
14.2	Lê Thị Nhõ					P Nam Đồng, Đồng Đa, HN			Mẹ đẻ/ Mother
14.3	Thân Thế Việt					Gia Lâm, Hà Nội			Anh trai/ Brother
14.4	Thân Thế Sơn					Lò Đức, Hà Nội			Anh trai/ Brother
14.5	Thân Thị Thanh Hải					Tòa nhà Keangnam, Hà Nội			Chị gái/ Sister
14.6	Đinh Thị Quỳnh Mai					Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ/ Wife
14.7	Thân Thế Duy					Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Son
14.8	Thân Thế Phong					Cầu Giấy, Hà Nội			Con/ Son
15	Vũ Đức Quang	UV HĐQT/ Member of BOM	013027206	01/11/ 2007	CA Hà Nội	Huỳnh Thúc Kháng, Đồng Đa, Hà Nội	36.120	0.063	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
15.1	Vũ Đức Hưng								Anh trai/ Brother
15.2	Vũ Đức Cường								Anh trai/ Brother
15.3	Vũ Thị Toàn								Chị gái/ Sister
15.4	Vũ Thị Quý								Chị gái/ Sister
15.5	Vũ Thị Nho								Chị gái/ Sister
15.6	Vũ Thị Lan								Chị gái/ Sister
15.7	Trần Thị Hương					Huỳnh Thúc Kháng, Đồng Đa, HN			Vợ/ Wife
15.8	Vũ Đức Tùng					Huỳnh Thúc Kháng, Đồng Đa, HN			Con/ Son
16	Nguyễn Thị Kim Loan	TB KS/ Head of Supervisory Board	011804166	06/11/ 2007	CA Hà Nội	Đại Từ, Đại Kim, HN	55.400	0.097	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
16.1	Nguyễn Văn Trang					TP Hồ Chí Minh			Bố đẻ/ Father
16.2	Nguyễn Ngọc Cừ					quận Hoàng Mai, Hà Nội			Chồng/H usband
16.3	Nguyễn Mạnh Cường					quận Hoàng Mai, Hà Nội			Con/ Son
16.4	Nguyễn Thị Ngọc Linh					quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Con/ Daughter
16.5	Nguyễn Thị Mỹ					TP Hồ Chí Minh			Chị gái/ Sister
16.6	Nguyễn Quốc Anh					TP. Hồ Chí			Anh trai/

						Minh			Brother
16.7	Nguyễn Hồng Tư					CHLB Đức			Em gái/ Sister
16.8	Nguyễn Mạnh Thắng					TP Hồ Chí Minh			Em trai/ Brother
16.9	Nguyễn Ngọc Hạnh					TP Hồ Chí Minh			Em gái/ Sister
17	Vũ Văn Mạnh	TV BKS/ member of Supervisory Board	012682568	23/03/ 2012	CA Hà Nội	Hạ Đình, Thanh Xuân, HN	40.840	0.071	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
17.1	Trần Thị Giá					Hải Dương			Mẹ đẻ/ Mother
17.2	Vũ Văn Vạn					Thanh Xuân, Hà Nội			Anh trai/ Brother
17.3	Vũ Văn Bách					Hải Dương			Anh trai/ Brother
17.4	Vũ Văn Muôn					Hải Dương			Anh trai/ Brother
17.5	Vũ Thị Vân					Hải Dương			Chị gái/ Sister
17.6	Vũ Thị Hương					Hải Dương			Chị gái/ Sister
17.7	Trần Thị Phương					Thanh Xuân, Hà Nội			Vợ/ Wife
17.8	Vũ Mạnh Cường					Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Son
17.9	Vũ Thùy Lâm					Thanh Xuân, Hà Nội			Con/ Daughter
18	Nguyễn Thị Phương Mai	TV BKS/ member of Supervisory Board	013003572	03/06/ 2010	CA Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	25.000	0.043	Miễn nhiệm (dismissed) d) kể từ ngày 16/03/ 2019
18.1	Nguyễn Minh Quân					Thái Bình			Bố đẻ/ Father
18.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					Thái Bình			Mẹ đẻ/ Mother
18.3	Nguyễn Hoàng Long					Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Em trai/ Brother
18.4	Bùi Quang Hưng					Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Chồng/ Husband
18.5	Bùi Mai Ngọc					Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Con/ Daughter
18.6	Bùi Minh Phúc					Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			Con/ Son

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có/None

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có/None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects* 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting): Không có/None.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO): Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO): Không có/None.*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Transactions of internal persons and related person of internal person:*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons: (Danh sách như trên)/ (List as above).*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, NSH <i>No. *, date of issue,</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward..)</i>
				Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Ông/ Mr. Vương Hoàng Minh	017000162 cấp ngày 25/11/2008	UV HĐQT, TGD/ <i>Member of BOM, General Director</i>	1.094.839	1,92%	1.000.839	1,76%	Bán cổ phiếu giao dịch thỏa thuận/ <i>Sell Stocks</i>
2	Bà/Ms. Đinh Thái Hà	012564652 cấp ngày 28/03/2011	Vợ ông Phạm Bảo Long (UV HĐQT, Phó TGD)/ <i>Wife of Pham Bao Long (member of BOM, Deputy General Director)</i>	240.000	0,42%	0	0%	Bán cổ phiếu giao dịch thỏa thuận/ <i>Sell Stocks</i>

VII . Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

- Ngày 05/03/2019, công bố thông tin báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng/ On March 5, 2019, announced the report on the progress of using the capital gained from the public offer of securities.
- Ngày 16/03/2019, thông báo thay đổi nhân sự HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024/ On March 16, 2019, a notice of the change of personnel of the Board of Management and the Supervisory Board for the term 2019-2024.
- Ngày 29/03/2019, thông báo thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 8/ On March 29, 2019, the notification of changing the 8 th business registration certificate.
- Ngày 17/09/2019, công bố thông tin báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng/ On September 17, 2019, announced the report on the progress of using the capital gained from the public offering of securities.
- Ngày 28/11/2019 Công ty đã thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019/ Has taken the opinion of shareholders in writing to pass the decision of the General Meeting of Shareholders on November 28, 2019 about adjustment Business Plan of the year 2019.

CHỦ TỊCH HĐQT

CHAIRMAN

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT

Dương Văn Mậu